

Số: /TTr-SNV

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Hướng dẫn số 2630/UBND-NC ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong phòng, chống dịch Covid-19;

Sở Nội vụ nhận được Tờ trình số 146/TTr-SYT ngày 11/6/2021 của Sở Y tế về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 21 tập thể, 460 cá nhân có đóng góp tích cực, ủng hộ tỉnh Bắc Giang trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Sau khi thẩm định hồ sơ khen thưởng, thành tích của các tập thể, cá nhân nêu trên đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen theo quy định tại điểm b khoản 3 Hướng dẫn số 2630/UBND-NC ngày 03/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Sở Nội vụ trân trọng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xét, tặng Bằng khen cho 21 tập thể, 460 cá nhân đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

(Có danh sách và dự thảo Quyết định kèm theo)

Tiền thưởng kèm theo Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với mỗi tập thể là 2.980.000; mỗi cá nhân là 1.490.000 đồng; tổng số tiền thưởng là 747.980.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi bảy triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng*), được chi từ Quỹ thi đua, khen thưởng tỉnh.

Kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐ Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TĐKT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Mạnh Hùng

DANH SÁCH

Tập thể, cá nhân đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SNV ngày /06/2021 của Sở Nội vụ)

I. Tập thể (21 tập thể)

STT	Tên tập thể	Ghi chú
1.	Viện Pasteur Nha Trang, Bộ Y tế	
2.	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương, Bộ Y tế	
3.	Bệnh viện Bạch Mai, Bộ Y tế	
4.	Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
5.	Bệnh viện Chợ Rẫy, Bộ Y tế	
6.	Bệnh viện Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng	
7.	Bệnh viện Trung ương Huế, Bộ Y tế	
8.	Bệnh viện Phổi Trung ương, Bộ Y tế	
9.	Bệnh viện Hữu Nghị, Bộ Y tế	
10.	Bệnh viện C Đà Nẵng, Bộ Y tế	
11.	Bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
12.	Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, Bộ Y tế	
13.	Trường Đại học Y tế công cộng, Bộ Y tế	
14.	Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên	
15.	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Bộ Y tế	
16.	Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, Bộ Y tế	
17.	Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định, Bộ Y tế	
18.	Trường Cao đẳng Y tế Bạch Mai, Bệnh viện Bạch Mai	
19.	Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Bộ Y tế	
20.	Trường Cao đẳng Y tế Hà Nội, thành phố Hà Nội	
21.	Công ty cổ phần Công nghệ Sinh học Bionet Việt Nam	

II. Cá nhân (460 cá nhân)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1.	Ông Nguyễn Trường Sơn	Thứ trưởng Bộ Y tế	
2.	Ông Nguyễn Trọng Khoa	Phó Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế	
3.	Ông Dương Chí Nam	Phó Cục trưởng, Cục Quản lý Môi trường y tế, Bộ Y tế	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
4.	Ông Phạm Xuân Thành	Phó Trưởng phòng Quản lý sức khỏe lao động, Cục Quản lý Môi trường y tế, Bộ Y tế	
5.	Ông Hà Huy Toan	Phó Trưởng phòng Kiểm soát bệnh không lây nhiễm, Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế	
6.	Ông Lê Hải Đăng	Chuyên viên Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế	
7.	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	Chuyên viên Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng, Bộ Y tế	
8.	Ông Trần Như Dương	Phó Viện trưởng, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	
9.	Bà Lê Thị Quỳnh Mai	Phó Viện trưởng, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	
10.	Ông Ngũ Duy Nghĩa	Trưởng khoa Kiểm soát bệnh truyền nhiễm, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	
11.	Bà Nguyễn Lê Khánh Hằng	Phó Trưởng khoa Vi rút, Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	
12.	Ông Lê Hoàng Dương	Phóng viên Báo Sức khỏe và Đời sống	
13.	Ông Lê Xuân Thắng	Phóng viên Báo Gia đình và Xã hội	
14.	Bà Phạm Ngọc Mai	Phóng viên Báo Gia đình và Xã hội	
15.	Ông Trần Đức Duy	Phóng viên Báo Gia đình và Xã hội	
16.	Ông Đỗ Ngọc Sơn	Phó Giám đốc Trung tâm Cấp cứu, Bệnh viện Bạch Mai	
17.	Ông Nguyễn Trung Nguyên	Giám đốc Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai	
18.	Ông Lê Quang Thuận	Phó Giám đốc Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai	
19.	Bà Trương Anh Thư	Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Bạch Mai	
20.	Ông Ngô Đức Hùng	Bác sĩ Trung tâm Cấp cứu A9, Bệnh viện Bạch Mai	
21.	Bà Trần Thị Thắm	Bác sĩ Trung tâm Dinh dưỡng lâm sàng, Bệnh viện Bạch Mai	
22.	Ông Trần Cường	Bác sĩ Trung tâm Điện quang, Bệnh viện Bạch Mai	
23.	Ông Nguyễn Quốc Thái	Bác sĩ Trung tâm Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Bạch Mai	
24.	Bà Lý Khánh Vân	Điều dưỡng Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
25.	Ông Lê Đại Đường Dương	Điều dưỡng Trung tâm Chống độc, Bệnh viện Bạch Mai	
26.	Ông Lê Quang Trí	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu A9, Bệnh viện Bạch Mai	
27.	Ông Nguyễn Mạnh Duy	Điều dưỡng Trung tâm Cấp cứu A9, Bệnh viện Bạch Mai	
28.	Ông Vũ Duy Tuấn	Kỹ sư phòng Vật tư trang thiết bị y tế, Bệnh viện Bạch Mai	
29.	Ông Nguyễn Đăng Minh Vương	Dược sĩ khoa Dược, Bệnh viện Bạch Mai	
30.	Ông Nguyễn Đức Thịnh	Chuyên viên Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Bạch Mai	
31.	Ông Ngô Văn Chiến	Lái xe, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Bạch Mai	
32.	Ông Trần Thanh Linh	Phó Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy	
33.	Bà Đồng Nguyễn Phương Uyên	Điều dưỡng trưởng Đơn vị Tuyến vú, Bệnh viện Chợ Rẫy	
34.	Ông Nguyễn Quý Hưng	Bác sĩ khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy	
35.	Ông Nguyễn Văn Hải	Điều dưỡng khoa Hồi sức cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy	
36.	Ông Lê Hữu Hoàng	Phó Trưởng khoa Sinh hóa, Bệnh viện Chợ Rẫy	
37.	Bà Cao Thị Trang	Kỹ thuật Y khoa Huyết học, Bệnh viện Chợ Rẫy	
38.	Bà Nguyễn Thị Chi	Điều dưỡng khoa Hồi sức tích cực D, Bệnh viện Chợ Rẫy	
39.	Bà Trần Lý Trúc Phương	Điều dưỡng khoa Hồi sức Ngoại thần kinh, Bệnh viện Chợ Rẫy	
40.	Ông Trần Công Hậu	Điều dưỡng khoa Cấp cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy	
41.	Ông Nguyễn Trọng Luật	Bác sĩ khoa Nội tim mạch, Bệnh viện Chợ Rẫy	
42.	Ông Nguyễn Trọng Sang	Bác sĩ khoa Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Chợ Rẫy	
43.	Ông Trịnh Hoàng Nguyên	Bác sĩ khoa Cấp Cứu, Bệnh viện Chợ Rẫy	
44.	Ông Nguyễn Thanh Nam	Bác sĩ khoa Nội hô hấp, Bệnh viện Chợ Rẫy	
45.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Trưởng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
46.	Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa	Phó Giám đốc Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
47.	Bà Phạm Thị Thu Huyền	Phó Trưởng phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
48.	Ông Vũ Trí Tuệ	Bác sĩ khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
49.	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Điều dưỡng khoa Cấp cứu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
50.	Ông Trần Bá Điều	Điều dưỡng khoa Cấp cứu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
51.	Ông Nguyễn Duy Thành	Điều dưỡng khoa Cấp cứu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
52.	Bà Thân Thị Bích Hằng	Bác sĩ khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
53.	Ông Nguyễn Đức Cảnh	Bác sĩ khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
54.	Bà Trần Thị Mừng	Bác sĩ khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
55.	Bà Nguyễn Thị Thanh	Điều dưỡng khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
56.	Bà Dương Thị Mai Ngọc	Hộ sinh khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
57.	Bà Ninh Thị Tuyến	Hộ sinh khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
58.	Bà Lê Thị Thảo	Hộ sinh khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
59.	Bà Nguyễn Thị Hằng	Hộ sinh khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
60.	Bà Phùng Thị Luyện	Hộ sinh trưởng, khoa Sản, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
61.	Ông Lê Công Vinh	Bác sĩ khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
62.	Bà Nguyễn Thị Hương	Điều dưỡng khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
63.	Bà Trần Thị Ngọc Hương	Điều dưỡng khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
64.	Bà Phạm Thị Vui	Điều dưỡng khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
65.	Bà Dương Thị Tuyết Nhung	Điều dưỡng khoa Ngoại Thận - Tiết niệu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
66.	Ông Trần Văn Đạo	Bác sĩ khoa Ngoại Tiêu hóa và Tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
67.	Bà Nguyễn Thị Mai	Điều dưỡng khoa Ngoại Tiêu hóa và Tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
68.	Bà Trịnh Thị Huyền Trang	Điều dưỡng khoa Ngoại Tiêu hóa và Tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
69.	Ông Trần Duy Bằng	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
70.	Bà Phạm Thị Ninh	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
71.	Bà Đồng Thị Nghệ	Bác sĩ khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
72.	Bà Nguyễn Thanh Huyền	Điều dưỡng khoa Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
73.	Bà Mè Thị Hương	Bác sĩ khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
74.	Bà Đinh Hoàng Mai Anh	Bác sĩ khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
75.	Ông Trần Văn Hùng	Bác sĩ khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
76.	Bà Đào Thị Thom	Điều dưỡng khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
77.	Bà Ngô Thị Hiền	Điều dưỡng khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
78.	Bà Lê Thu Phương	Điều dưỡng khoa Nội Tiêu hóa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
79.	Bà Phạm Thị Trâm	Bác sĩ khoa Mắt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
80.	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Bác sĩ khoa Mắt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
81.	Bà Trịnh Hương Giang	Bác sĩ khoa Mắt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
82.	Bà Phạm Thị Hồng Thắm	Điều dưỡng khoa Mắt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
83.	Bà Trần Thị Huyền	Điều dưỡng khoa Mắt, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
84.	Bà Nguyễn Hồng Quyên	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
85.	Ông Nguyễn Tiến Bằng	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
86.	Ông Nguyễn Hữu Nam	Bác sĩ khoa Tai Mũi Họng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
87.	Bà Ngô Thị Mừng	Điều dưỡng khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
88.	Bà Lương Thị Hường	Hộ sinh khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
89.	Bà Đoàn Thị Thanh Lan	Hộ sinh khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
90.	Bà Vũ Thị Thảo	Hộ sinh khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
91.	Bà Trần Thị Xuyên	Hộ sinh khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
92.	Bà Lại Thị Thoa	Hộ sinh khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
93.	Ông Dương Thành Đồng	Bác sĩ khoa Điều trị theo yêu cầu, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
94.	Bà Đặng Thị Ly	Điều dưỡng khoa Ngoại Thần kinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
95.	Ông Nguyễn Việt Hải	Điều dưỡng khoa Ngoại Thần kinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
96.	Ông Điêu Kim Chi	Bác sĩ khoa Chấn thương - Chỉnh hình và Bỏng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
97.	Ông Lê Văn Luân	Bác sĩ khoa Chấn thương - Chỉnh hình và Bỏng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
98.	Ông Đoàn Hùng Thịnh	Bác sĩ khoa Chấn thương - Chỉnh hình và Bỏng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
99.	Bà Nguyễn Thị Hà Linh	Điều dưỡng khoa Chấn thương - Chỉnh hình và Bỏng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
100.	Ông Trần Quang Ngọc	Điều dưỡng khoa Chấn thương - Chỉnh hình và Bỏng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
101.	Bà Vũ Thị Thanh Tâm	Bác sĩ khoa Tâm Thần kinh - Cơ xương khớp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
102.	Bà Nguyễn Thị Huyền	Điều dưỡng khoa Tâm Thần kinh - Cơ xương khớp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
103.	Bà Đinh Thị Út Linh	Điều dưỡng khoa Tâm Thần kinh - Cơ xương khớp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
104.	Ông Hoàng Văn Thành	Điều dưỡng khoa Hồi sức tích cực Nội, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
105.	Bà Nguyễn Thị Bích Diệp	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Can thiệp Tim mạch Lồng ngực, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
106.	Ông Nguyễn Văn Chiến	Điều dưỡng trưởng, khoa Phẫu thuật - Can thiệp Tim mạch Lồng ngực, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
107.	Bà Đỗ Thị Thúy	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Can thiệp Tim mạch Lồng ngực, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
108.	Bà Bùi Thị Thùy Trang	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Can thiệp Tim mạch Lồng ngực, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
109.	Bà Đỗ Thị Huyền Trang	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
110.	Bà Nguyễn Thị Nga	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
111.	Bà Dương Thị Hoài	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
112.	Ông Nguyễn Văn Thanh	Điều dưỡng khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
113.	Bà Vũ Thị Kim	Điều dưỡng khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
114.	Ông Đào Đình Nam	Bác sĩ khoa Phẫu trị - Xạ trị và Y học hạt nhân, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
115.	Bà Lê Thị Luyến	Điều dưỡng trưởng khoa Phẫu trị - Xạ trị và Y học hạt nhân, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
116.	Ông Mạc Duy Hiệp	Điều dưỡng khoa Phẫu trị - Xạ trị và Y học hạt nhân, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
117.	Ông Hoàng Văn Nhớ	Điều dưỡng khoa Phẫu trị - Xạ trị và Y học hạt nhân, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
118.	Bà Tạ Thị Thanh Hương	Bác sĩ khoa Hóa trị - Can thiệp và Chăm sóc giảm nhẹ, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
119.	Bà Phạm Thị Hiền	Điều dưỡng khoa Hóa trị - Can thiệp và Chăm sóc giảm nhẹ, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
120.	Bà Nguyễn Thị Thùy	Điều dưỡng khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
121.	Ông Trịnh Xuân Huy	Bác sĩ khoa Phụ khoa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
122.	Bà Vũ Thị Thiên Lý	Hộ sinh khoa Phụ khoa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
123.	Bà Hoàng Thị Thúy Liễu	Hộ sinh khoa Phụ khoa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
124.	Bà Vũ Thị Thương	Hộ sinh khoa Phụ khoa, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
125.	Bà Hà Thị Nhân	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
126.	Bà Vũ Thị Thương	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
127.	Bà Phạm Thị Dung	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
128.	Bà Nguyễn Thị Hiền	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
129.	Bà Nguyễn Thị Hiền	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
130.	Bà Vũ Thị Hà	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
131.	Bà Vũ Thị Thu	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
132.	Bà Trần Thị Thủy	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
133.	Bà Vũ Thị Thúy	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
134.	Bà Vũ Thị Dậu	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
135.	Bà Lê Thị Thu Phương	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
136.	Bà Nguyễn Thị Hậu	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
137.	Bà Phạm Thị Lệ	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
138.	Bà Vũ Thị Mai	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
139.	Bà Vũ Thị Hồng Nhung	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
140.	Bà Phạm Thu Hằng	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
141.	Bà Phạm Thị Luyến	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
142.	Bà Bùi Thị Hạnh	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
143.	Bà Hoàng Thị Xuyên	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
144.	Bà Phạm Thị Thu	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
145.	Bà Nguyễn Thị Hải	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
146.	Bà Trần Thị Thu Thương	Hộ lý phòng Điều dưỡng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
147.	Ông Nguyễn Xuân Điệp	Bác sĩ khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
148.	Ông Lê Xuân Thành	Bác sĩ khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
149.	Bà Phạm Thị Thu	Bác sĩ khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
150.	Bà Nghiêm Thị Hoài	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
151.	Bà Nguyễn Thị Mai Loan	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
152.	Ông Lê Đình Tự	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
153.	Bà Đoàn Thanh Nhân	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
154.	Ông Phan Văn Tuyến	Điều dưỡng khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
155.	Ông Đỗ Thanh Lượng	Kỹ thuật Y khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
156.	Bà Võ Thị Trọng Thùy	Kỹ thuật Y khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
157.	Ông Nguyễn Văn Hùng	Trưởng khoa Giải phẫu bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
158.	Ông Nguyễn Công Lộc	Bảo vệ, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
		Quảng Ninh	
159.	Bà Nguyễn Ngân Hà	Chuyên viên phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
160.	Bà Tạ Thị Chà	Bác sĩ khoa Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
161.	Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Điều dưỡng khoa Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
162.	Bà Lương Thị Yến Như	Bác sĩ khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
163.	Bà Lê Thu Hiền	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
164.	Bà Phạm Thị Thu Hương	Điều dưỡng khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
165.	Bà Bùi Thị Cảnh Tâm	Điều dưỡng khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
166.	Ông Dương Doãn Hải	Điều dưỡng khoa Nội tiết, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
167.	Bà Vũ Thị Phương Huệ	Kỹ thuật viên trưởng, khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
168.	Ông Trần Duy Trọng	Dược sĩ khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
169.	Bà Lê Thị Huyền Trang	Cao đẳng Dược, khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
170.	Bà Phạm Thị Thúy	Cao đẳng Dược, khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
171.	Bà Phạm Hồng Chi	Dược sĩ khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
172.	Bà Lê Thị Hằng Nga	Dược sĩ khoa Dược, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
173.	Bà Hà Thị Vui	Tổ trưởng tổ Lưu trữ, phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
174.	Bà Ngô Thị Thu Hà	Kế toán viên, phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
175.	Ông Nguyễn Ngọc Thanh	Kỹ sư, phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
176.	Bà Trần Thị Hồng Hạnh	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
177.	Bà Nguyễn Thị Nguyệt Dung	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
178.	Ông Bùi Quang Thao	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
179.	Bà Phạm Thị Thảo	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
180.	Bà Nguyễn Phương Anh	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
181.	Ông Nguyễn Trung Tuyển	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
182.	Ông Nguyễn Văn Tùng	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
183.	Bà Phạm Thị Ngà	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
184.	Bà Nguyễn Thị Trâm Anh	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí tỉnh Quảng Ninh	
185.	Bà Vũ Thị Thảo	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
186.	Bà Đỗ Thị Phương Hiền	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
187.	Bà Lưu Thị Huệ Phương	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
188.	Bà Trần Thị Mỹ Lâm	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
189.	Bà Bùi Thị Lan Phương	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
190.	Bà Nguyễn Thị Nhung	Hộ lý khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
191.	Bà Nguyễn Phương Thảo	Hộ lý khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
192.	Ông Mạc Phước Tâm	Hộ lý khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
193.	Ông Đoàn Ngọc Thanh	Kỹ thuật viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
194.	Ông Đào Chí Cường	Bác sĩ khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
195.	Bà Trần Thị Kim Dung	Điều dưỡng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
196.	Bà Ngô Phương Thảo	Điều dưỡng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
197.	Bà Trần Thị Tâm	Điều dưỡng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
198.	Bà Hà Thị Minh Huệ	Điều dưỡng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
199.	Bà Trần Thị Hải Yến	Bác sĩ khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
200.	Bà Lê Thị Thảo	Điều dưỡng khoa Nhi, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
201.	Ông Đinh Hữu Đại	Bác sĩ khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
202.	Bà Đinh Thị Thắm	Điều dưỡng khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
203.	Bà Vũ Thị Minh Phương	Kỹ thuật viên trưởng khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
204.	Bà Lê Thị Bích Lệ	Kỹ thuật Y khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
205.	Bà Vũ Thị Bình Nguyên	Kỹ thuật Y khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
206.	Ông Vũ Văn Cường	Kỹ thuật Y khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
207.	Bà Vũ Thị Oanh	Kỹ thuật Y khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
208.	Bà Nguyễn Thị Hằng	Kỹ thuật Y khoa Phục hồi chức năng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
209.	Bà Vũ Thị Ngọc	Bác sĩ khoa Sơ sinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
210.	Bà Lê Thị Thanh Huyền	Điều dưỡng trưởng, khoa Sơ sinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
211.	Bà Bùi Thu Thủy	Điều dưỡng khoa Sơ sinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
212.	Bà Lê Thị Thúy Nga	Điều dưỡng khoa Sơ sinh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
213.	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Kế toán viên phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
214.	Bà Lê Thanh Hiền	Kế toán viên phòng Tài chính - Kế toán, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
215.	Bà Ngô Thị Lệ Quyên	Điều dưỡng Trung tâm đào tạo và Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
216.	Ông Nguyễn Thành Lương	Điều dưỡng phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
217.	Ông Lê Đình Thuận	Kỹ thuật viên phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
218.	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Kỹ sư phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
219.	Ông Lê Đức Chính	Kỹ sư phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
220.	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Kỹ sư phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
221.	Ông Nguyễn Nam Giang	Kỹ sư phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
222.	Ông Lê Ngọc Tân	Kỹ thuật viên phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
223.	Bà Đoàn Thị Nga	Nhân viên kỹ thuật phòng Vật tư - Thiết bị y tế, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
224.	Ông Nguyễn Đắc Pha	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
225.	Bà Nguyễn Như Hoa	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
226.	Ông Nguyễn Khánh Hưng	Kỹ thuật Y khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
227.	Ông Phạm Huy Hoàng	Kỹ thuật Y khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
228.	Ông Trịnh Công Tuấn	Kỹ thuật Y khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
229.	Ông Lê Quang Minh	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
230.	Ông Nguyễn Bình Giang	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
231.	Ông Đoàn Minh Phương	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
232.	Ông Nguyễn Minh Phú	Bác sĩ khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
233.	Bà Phạm Thị Mai	Điều dưỡng trưởng, khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
234.	Bà Tạ Thị Hương	Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
235.	Bà Phạm Thị Hồng Ngọc	Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
236.	Ông Vũ Văn Hùng	Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
237.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà	Điều dưỡng khoa Y học cổ truyền, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
238.	Bà Trần Thị Huyền	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
239.	Bà Trần Ngọc Linh	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
240.	Ông Ngô Phan Huân	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
241.	Bà Bùi Thị Cúc	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
242.	Bà Cù Chính Lan	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
243.	Bà Phạm Thị Vân Anh	Học viên thực hành, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
244.	Ông Trần Đăng Long	Lái xe, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
245.	Ông Vũ Văn Trọng	Lái xe, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	
246.	Ông Ngụy Đình Hoàn	Giảng viên khoa Xét nghiệm, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
247.	Bà Hoàng Thị Hằng	Giảng viên khoa Xét nghiệm, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
248.	Ông Trần Quang Hữu	Giảng viên khoa Xét nghiệm, Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
249.	Bà Đồng Hải An	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
250.	Bà Dương Thị Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
251.	Bà Dương Thị Lan Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
252.	Ông Đinh Hoàng Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
253.	Bà Phạm Vân Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
254.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
255.	Bà Phạm Ngọc Ánh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
256.	Bà Lưu Khánh Chi	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
257.	Ông Lê Đình Chiến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
258.	Bà Đinh Thị Kim Cúc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
259.	Bà Nguyễn Thị Thu Giang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
260.	Bà Đào Thu Hà	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
261.	Bà Lương Thị Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
262.	Bà Phan Thị Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
263.	Bà Phạm Thị Mai Hoa	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
264.	Bà Phạm Thị Thu Hoài	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
265.	Bà Phạm Thu Hoài	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
266.	Bà Hoàng Thị Hoàn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
267.	Ông Trần Quang Huy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
268.	Ông Trịnh Đình Huy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
269.	Bà Phạm Thị Huyền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
270.	Bà Nguyễn Thị Hường	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
271.	Bà Vũ Thị Liên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
272.	Bà Đào Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
273.	Bà Nguyễn Mỹ Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
274.	Bà Nguyễn Thị Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
275.	Bà Đoàn Thị Quỳnh Mai	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
276.	Bà Nguyễn Thị Nga	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
277.	Bà Vũ Thảo Nhi	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
278.	Bà Doãn Thị Nhung	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
279.	Bà Hoàng Thị Oanh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
280.	Bà Nguyễn Thị Oanh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
281.	Bà Nguyễn Thu Uyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
282.	Bà Mai Thị Tân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
283.	Bà Đào Lương Thị Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
284.	Bà Bùi Thị Thẩm	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
285.	Ông Nguyễn Hồng Thịnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
286.	Bà Nguyễn Thị Anh Thơ	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
287.	Bà Nguyễn Thị Thu	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
288.	Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
289.	Bà Nguyễn Thị Phương Thúy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
290.	Ông Trần Quang Toàn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
291.	Bà Nguyễn Thị Toàn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
292.	Bà Đặng Quỳnh Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
293.	Bà Hoàng Thu Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
294.	Bà Đặng Hồng Hạnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
295.	Bà Nguyễn Thị Thảo Vân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
296.	Bà Đặng Hải Yến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
297.	Bà Nguyễn Thị Yến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
298.	Bà Phạm Hải Yến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
299.	Bà Nguyễn Đào Việt Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
300.	Bà Nguyễn Thị Phương Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
301.	Ông Phạm Tiến Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
302.	Bà Phạm Thị Diễm	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
303.	Bà Đỗ Thị Thanh Hoa	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
304.	Ông Nguyễn Huy Hoàng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
305.	Bà Ngô Thị Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
306.	Ông Nguyễn Văn Khoa	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
307.	Bà Nguyễn Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
308.	Bà Trần Diệu Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
309.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
310.	Ông Nguyễn Việt Nguyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
311.	Ông Hoàng Anh Quân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
312.	Ông Vương Hồng Quân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
313.	Ông Đỗ Đăng Quyết	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
314.	Bà Phan Thu Quỳnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
315.	Ông Nguyễn Văn Sỹ	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
316.	Bà Lưu Thị Phương Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
317.	Bà Vũ Thị Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
318.	Bà Trần Thị Thoa	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
319.	Bà Đào Thị Minh Thúy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
320.	Bà Hà Thị Thùy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
321.	Bà Tạ Thị Thương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
322.	Bà Hoàng Thị Thu Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
323.	Bà Vi Lương Huyền Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
324.	Bà Phạm Nguyễn Phương Uyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
325.	Bà Bùi Thanh Vân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
326.	Ông Phạm Trung Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
327.	Bà Nguyễn Thị Minh Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
328.	Bà Trần Trà Giang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
329.	Ông Nguyễn Danh Hạnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
330.	Bà Nguyễn Thị Hậu	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
331.	Ông Lê Công Huy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
332.	Bà Nguyễn Thị Mai Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
333.	Bà Nguyễn Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
334.	Bà Triệu Thị Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
335.	Bà Phạm Thị Nhân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
336.	Bà Phạm Thị Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
337.	Bà Bùi Phương Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
338.	Bà Nguyễn Thị Thúy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
339.	Bà Phạm Thị Ngọc Thương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
340.	Bà Nguyễn Hà Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
341.	Ông Phan Quang Trường	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
342.	Bà Trương Thị Phương Liên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
343.	Bà Trịnh Thị Ngân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
344.	Bà Đoàn Phương Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
345.	Bà Trịnh Thị Phương Nga	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
346.	Bà Lê Thị Thu Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
347.	Bà Nguyễn Thị Tình	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
348.	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
349.	Bà Đồng Thị Thư	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
350.	Bà Phạm Minh Lý	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
351.	Bà Nguyễn Thị Tiến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
352.	Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
353.	Bà Nguyễn Thị Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
354.	Bà Nguyễn Thị Oanh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
355.	Bà Hoàng Phương Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
356.	Bà Vũ Ngọc Hiền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
357.	Bà Nguyễn Thị Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
358.	Bà Trịnh Thị Hải Yến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
359.	Bà Lê Thị Kiều Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
360.	Bà Ngô Thị Hồng Hạnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
361.	Bà Lãnh Thị Minh Thương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
362.	Bà Trần Thị Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
363.	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
364.	Bà Đỗ Minh Tâm	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
365.	Bà Trịnh Thị Thanh Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
366.	Bà Nguyễn Thị Huệ	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
367.	Bà Nông Thị Phượng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
368.	Bà Đỗ Thị Hiền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
369.	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
370.	Bà Cao Thị Ngân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
371.	Bà Bùi Vân Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
372.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
373.	Bà Nguyễn Ngọc Ánh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
374.	Bà Nguyễn Thị Giang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
375.	Bà Ngô Thị Thu Hà	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
376.	Bà Phạm Thị Hà	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
377.	Bà Đào Thu Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
378.	Bà Hà Thị Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
379.	Bà Đặng Thị Quế Hiền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
380.	Bà Dương Thị Thanh Hoa	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
381.	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
382.	Bà Đào Thị Lan Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
383.	Bà Phạm Thị Lan	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
384.	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
385.	Bà Phương Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
386.	Bà Nguyễn Thị Phương Ly	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
387.	Bà Phan Thị Mai Ngân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
388.	Bà Nguyễn Thị Ngọc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
389.	Bà Lâm Thị Nguyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
390.	Bà Nguyễn Thị Non	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
391.	Bà Đỗ Thị Thạo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
392.	Bà Nguyễn Thị Thủy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
393.	Bà Lưu Thị Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
394.	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
395.	Bà Vũ Thị Huyền Trang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
396.	Bà Nguyễn Thị Yên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
397.	Ông Nguyễn Văn Đạt	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
398.	Ông Đào Ngọc Bắc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
399.	Bà Phạm Thị Bích	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
400.	Bà Nguyễn Thị Tình	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
401.	Bà Nguyễn Thị Hạnh Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
402.	Bà Phạm Thị Hiên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
403.	Bà Nguyễn Thị Trà My	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
404.	Bà Trần Mỹ Hào	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
405.	Bà Đặng Thị Thế Ngân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
406.	Bà Nguyễn Phương Thảo	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
407.	Bà Nguyễn Thị Lan	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
408.	Ông Nguyễn Đăng Ninh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
409.	Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
410.	Bà Bùi Thị An	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
411.	Bà Dương Lê Quyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
412.	Bà Nguyễn Hương Giang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
413.	Bà Trần Thị Bích Ngọc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
414.	Bà Vũ Lan Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
415.	Bà Vũ Thị Yến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
416.	Ông Ngô Đắc Duẩn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
417.	Ông Nguyễn Hải Phong	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
418.	Bà Chu Thị Nhàn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
419.	Bà Đặng Thị Hải	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
420.	Bà Vũ Thị Quỳnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
421.	Ông Nguyễn Đức Giang	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
422.	Bà Lê Thị Nga	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
423.	Bà Vũ Thị Tú	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
424.	Ông Trần Hữu Mạnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
425.	Bà Đồng Thị Dung	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
426.	Bà Trần Hà Phương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
427.	Bà Nguyễn Diệu Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
428.	Bà Trần Khánh Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
429.	Ông Vũ Văn Thúy	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
430.	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
431.	Bà Nguyễn Kiều Oanh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
432.	Bà Bùi Thị Thùy Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
433.	Ông Vũ Văn Tiến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
434.	Bà Phạm Thị Nhung	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
435.	Ông Nguyễn Anh Dương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
436.	Bà Nguyễn Thị Quỳnh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
437.	Bà Hoàng Thị Mai	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
438.	Bà Đặng Thị Thục Trinh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
439.	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
440.	Ông Nguyễn Trọng Tuấn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
441.	Bà Trần Thị Chi Linh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
442.	Ông Đặng Anh Tuấn	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
443.	Ông Long A Tiến	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
444.	Ông Phan Trọng Hoàng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
445.	Ông Trần Thanh Ngọc	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
446.	Bà Nguyễn Thị Hồng Quyên	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
447.	Ông Nguyễn Gia Tài	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
448.	Ông Bùi Hoàng Quân	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
449.	Ông Nguyễn Quang Việt	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
450.	Bà Phùng Thị Minh Nguyệt	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
451.	Bà Nguyễn Thị Chinh	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
452.	Bà Trương Minh Huệ	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
453.	Bà Nguyễn Thị Hương	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
454.	Ông Nguyễn Long Nhật	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
455.	Bà Ninh Thị Phượng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
456.	Bà Bùi Thị Thu	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
457.	Ông Tạ Xuân Trường	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
458.	Ông Phạm Hùng Thắng	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
459.	Bà Phạm Thị Ngọc Hiền	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương	
460.	Bà Lại Thị Sâm	Sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương./.	